

Grand Prix

Shanghai 2019-05-17 S F M

Pool 1													Time: 09:00	
Referees: GUENET Jean-Marc (FRA); KOBAYASHI Yoshihiro (JPN)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	POSCHARNIG Johannes	AUT		V5	V5	V5	V5	1	4	0.67	25	17	+8	
2	KHAMZIN Askar	RUS	1		V5	V5	V5	2	3	0.5	21	18	+3	
3	BREELAND-CLENCIE Blake	AUS	1	1		V5	0	2	1	0.17	10	29	-19	
4	LUK Wing Chun	HKG	3	0	4		2	1	1	0	11	30	-19	
5	KUCEBA Vitalijs	LAT	2	2	V5	V5		V5	2	0.5	21	21	0	
6	CHEN Haiwei	CHN	V5	V5	V5	V5	4		1	0.67	25	16	+9	
7	CHOUPENITCH Alexander	CZE	V5	V5	V5	V5	V5	V5		1	30	12	+18	

Pool 2													Time: 09:00	
Referees: HUANG Hao Chih (TPE); WANG Bo (CHN)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	LUU Hong Son	VIE		1	0	1	2	2	0	0	6	30	-24	
2	ROJAS PINERO Jorge L	PUR	V5		1	V5	1	V5	V5	0.67	22	21	+1	
3	LEE Kwanghyun	KOR	V5	V5		V5	3	V5	V5	0.83	28	12	+16	
4	SCHENKEL Eli	CAN	V5	4	4		4	3	V5	0.33	25	23	+2	
5	OISHI Riki	JPN	V5	V5	V5	V5		V5	2	0.83	27	16	+11	
6	OTAYZA Vicente	CHI	V5	3	0	V5	1		V5	0.5	19	22	-3	
7	NICANOR Michael	PHI	V5	3	2	2	V5	2		0.33	19	22	-3	

Pool 3

Time: 09:00

Referees: KOVRIJNYKH Andrei (RSA); SCOMPARIN Isacco (ITA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	VAN HAASTER Maximilien	CAN		4	4	3	2	1	0	14	25	-11
2	SIMON Vincent	FRA	V5		V5	V5	2	V5	0.8	22	14	+8
3	KIM Dongsu	KOR	V5	2		3	V5	V5	0.6	20	20	0
4	NAGANO Yudai	JPN	V5	3	V5		V5	V5	0.8	23	13	+10
5	XU Jie	CHN	V5	V5	2	1		3	0.4	16	19	-3
6	CEGIELSKI Bartosz	POL	V5	0	4	1	V5		0.4	15	19	-4

Pool 4

Time: 09:00

Referees: CHENG Chi Hung Gerald (HKG); LU Jianming (CHN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	MERTINE Julien	FRA		V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	30	11	+19
2	CHEN Xing Jian	SGP	1		V5	1	1	2	2	0.17	12	28	-16
3	FILES Petar	CRO	3	3		1	V5	V5	2	0.33	19	26	-7
4	RAJSKI Leszek	POL	3	V5	V5		V5	V5	V5	0.83	28	15	+13
5	MORRIS Jesse	AUS	0	V5	2	2		3	1	0.17	13	26	-13
6	UENO Yuto	JPN	3	V5	4	3	V5		V5	0.5	25	20	+5
7	KLEIN Felix	GER	1	V5	V5	3	V5	0		0.5	19	20	-1

Pool 5

Time: 09:00

Referees: CHUA Eugene Wee Hong (SGP); AZUMA Matsuo (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	ROGER Wallerand	FRA		V5	2	2	1	V5	0.4	15	15	0
2	LAM Sio San	MAC	0		1	0	2	3	0	6	25	-19
3	NISTA Lorenzo	ITA	V5	V5		2	V5	V5	0.8	22	10	+12
4	CHAMLEY-WATSON Miles	USA	V5	V5	V5		V5	V5	1	25	8	+17
5	XU Hongbin	CHN	V5	V5	1	3		V5	0.6	19	14	+5
6	MOONEY GRAND Samuel	AUS	0	V5	1	1	1		0.2	8	23	-15

Pool 6

Time: 09:00

Referees: RUZAVINA Iana (_AIN); TABATA Yasuaki (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	KUO Chun-You	TPE		0	0	V5	4	2	1	0.17	12	29	-17
2	KANESHIGE Brian	USA	V5		V5	V5	V5	2	V5	0.83	27	17	+10
3	SIDO Alexandre	FRA	V5	4		V5	V5	2	4	0.5	25	18	+7
4	PALLIER Sebastian	GBR	4	4	1		V5	3	1	0.17	18	27	-9
5	ALARCON Gustavo	CHI	V5	1	2	2		V5	4	0.33	19	28	-9
6	HA Taegyu	KOR	V5	V5	V5	V5	4		V5	0.83	29	14	+15
7	GRYGLEWSKI Krystian	POL	V5	3	V5	V5	V5	0		0.67	23	20	+3

Pool 7

Time: 09:00

Referees: KUZNETSOV Alexey (CAN); NAKATA Reiko (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	PORFY Tamas	HUN		2	2	3	0	V5	0	0.17	12	27	-15
2	ZHANG Zhenggang	SGP	V5		3	0	1	V5	1	0.33	15	24	-9
3	LUPERI Edoardo	ITA	V5	V4		2	V5	V5	V5	0.83	26	19	+7
4	LOISEL Pierre	FRA	V5	V5	V5		2	V5	3	0.67	25	18	+7
5	LI Chen	CHN	V5	V5	3	V5		V5	V5	0.83	28	15	+13
6	CHO Younghak	KOR	2	3	3	3	3		V5	0.17	19	28	-9
7	MOHAMMAD Yaser	KUW	V5	V5	3	V5	4	3		0.5	25	19	+6

Pool 8

Time: 09:00

Referees: RIOS RIVERA Juan Carlos (MEX); YE Chong (CHN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	MIYAKE Ryo	JPN		V5	4	3	V5	1	V5	0.5	23	21	+2
2	CADOT Jeremy	FRA	3		V5	V5	V5	V5	V5	0.83	28	17	+11
3	COOK Keith	GBR	V5	3		4	4	V5	3	0.33	24	28	-4
4	FITZGERALD Edward	AUS	V5	2	V5		V5	V5	V5	0.83	27	19	+8
5	GASSNER Ethan	USA	3	2	V5	2		2	3	0.17	17	29	-12
6	REICHETZER Tobias	AUT	V5	4	4	2	V5		4	0.33	24	23	+1
7	ZHANG Weisong	CHN	0	1	V5	3	V5	V5		0.5	19	25	-6

Pool 9

Time: 09:00

Referees: GHEORGHE Florin Sebastian (ROU); ZHENG Xiaolan (CHN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SU Zhenghui	CHN		V5	3	2	V5	2	V5	0.5	22	23	-1
2	ZHURAVLEV Vladislav	_AIN	3		4	V5	4	V5	V5	0.5	26	21	+5
3	BRAUN Fabian	GER	V5	V5		V5	2	2	1	0.5	20	25	-5
4	SAITO Toshiya	JPN	V5	2	3		4	V5	V5	0.5	24	23	+1
5	KUMBLA Sidarth	USA	3	V5	V5	V5		2	V5	0.67	25	22	+3
6	KIM Hyogon	KOR	V5	3	V5	3	V5		V5	0.67	26	17	+9
7	WONG Stanley Andrew	HKG	2	1	V5	3	2	1		0.17	14	26	-12

Pool 10

Time: 09:00

Referee: ALY Sherif (EGY)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SAVIN Rafael	FRA		V5	3	V5	4	V5	V5	0.67	27	22	+5
2	SCONZO Daniel	COL	4		V5	V5	1	3	4	0.33	22	22	0
3	DALLASEN Matthew	AUS	V5	1		V5	3	2	1	0.33	17	25	-8
4	ALBANO Luan	BRA	1	1	2		2	0	0	0	6	30	-24
5	ROSATELLI Damiano	ITA	V5	V5	V5	V5		V5	4	0.83	29	18	+11
6	CHEUNG Siu Lun	HKG	3	V5	V5	V5	3		2	0.5	23	20	+3
7	KIM Minkyu	KOR	4	V5	V5	V5	V5	V5		0.83	29	16	+13

Pool 11

Time: 09:00

Referee: KOEHLER Kelly (USA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	AWAJI Suguru	JPN		3	1	V5	3	1	4	0.17	17	28	-11
2	SOUZA Pierre	BRA	V5		2	V5	3	0	2	0.33	17	26	-9
3	HERTSYK Rostyslav	UKR	V5	V5		V5	V5	2	V5	0.83	27	14	+13
4	SUN Jinfeng	CHN	3	3	2		0	1	1	0	10	30	-20
5	DAVIS James-Andrew	GBR	V5	V5	0	V5		1	2	0.5	18	21	-3
6	DOUGLAS Sholto	AUS	V5	V5	V5	V5	V5		V5	1	30	8	+22
7	BORODACHEV Kirill	_AIN	V5	V5	4	V5	V5	3		0.67	27	19	+8

Pool 12

Time: 09:00

Referee: ACEVEDO Pablo (PAN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SERRI Cedrik	SVK		3	0	3	3	V5	3	0.17	17	29	-12
2	SAMANDI Mohamed	TUN	V5		1	V5	V5	2	3	0.5	21	22	-1
3	ITKIN Nick	USA	V5	V5		V5	V5	V5	3	0.83	28	11	+17
4	CHEN Chih Chieh	TPE	V5	3	2		V5	0	2	0.33	17	27	-10
5	FONTAINE Yves	AUS	V5	1	0	4		3	V5	0.33	18	26	-8
6	YEUNG Chi Ka	HKG	4	V5	3	V5	V5		V5	0.67	27	17	+10
7	GUO Teng	CHN	V5	V5	V5	V5	3	2		0.67	25	21	+4

Pool 13

Time: 09:00

Referee: SUH Sangwon (KOR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	KERYHUEL Jeremy Fafa	CIV		V5	4	3	1	3	2	0.17	18	29	-11
2	JANDA Piotr	POL	4		V5	V5	3	V5	0	0.5	22	20	+2
3	KOZAK Mateusz	POL	V5	2		4	1	3	0	0.17	15	29	-14
4	WEBBER Lucas	AUS	V5	1	V5		1	V5	1	0.5	18	23	-5
5	HUANG Mengkai	CHN	V5	V5	V5	V5		V5	2	0.83	27	11	+16
6	YUEH Che-Hao	TPE	V5	2	V5	1	0		0	0.33	13	26	-13
7	SUZUMURA Kenta	JPN	V5	V5	V5	V5	V5	V5		1	30	5	+25

Pool 14

Time: 09:00

Referee: CHANTASUVANNASIN Nunta (THA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	DISKIN Benjamin	AUS		1	1	3	0	0	0	0	5	30	-25
2	KLEIBRINK Benjamin	GER	V5		V5	V5	V5	2	V5	0.83	27	14	+13
3	QIANG Lumin	CHN	V5	1		V5	2	V5	V5	0.67	23	16	+7
4	KAIN Martin	AUT	V5	1	2		1	3	3	0.17	15	27	-12
5	PEGGS Ben	GBR	V5	4	V5	V5		V5	4	0.67	28	16	+12
6	SHIMBO Heitor	BRA	V5	V5	1	V4	3		3	0.5	21	20	+1
7	SHIN Philip	USA	V5	2	2	V5	V5	V5		0.67	24	20	+4

Pool 15 Time: 11:00

Referees: RIOS RIVERA Juan Carlos (MEX); TABATA Yasuaki (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	NG Jet Shang Fei	SGP		0	1	V5	0	V5	V5	0.5	16	25	-9
2	SHEN Weiping	CHN	V5		0	4	3	V5	4	0.33	21	21	0
3	MARINI Tommaso	ITA	V5	V5		3	V5	V5	4	0.67	27	11	+16
4	TSORONIS Alexander	DEN	4	V5	V4		4	V5	V5	0.67	27	23	+4
5	RIGIN Dmitry	RUS	V5	V5	1	V5		V5	V5	0.83	26	16	+10
6	KHATTAB Luka	AUS	3	1	0	2	1		1	0	8	30	-22
7	CHOI Hyunsoo	KOR	3	V5	V5	4	3	V5		0.5	25	24	+1

Pool 16 Time: 11:00

Referees: KUZNETSOV Alexey (CAN); WANG Bo (CHN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	IEONG Si Wang	MAC		1	4	1	0	2	2	0	10	30	-20
2	EDIRI Alexandre	FRA	V5		V5	4	V5	V5	V5	0.83	29	17	+12
3	KWON Youngho	KOR	V5	2		V5	V5	3	1	0.5	21	22	-1
4	LIM Joshua Ian	SGP	V5	V5	2		0	V5	1	0.5	18	21	-3
5	ARSLANOV Timur	_AIN	V5	2	1	V5		4	V5	0.5	22	19	+3
6	SERVELLO Augusto Antonio	ARG	V5	3	V5	1	V5		1	0.5	20	24	-4
7	TOFALIDES Alex	CYP	V5	4	V5	V5	4	V5		0.67	28	15	+13

Pool 17 Time: 11:00

Referees: GHEORGHE Florin Sebastian (ROU); YE Chong (CHN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	BERG Thomas Lerche	DEN		V5	4	2	V5	V5	4	0.5	25	20	+5
2	RASTEGAR Linus	AUT	0		V5	0	4	2	2	0.17	13	27	-14
3	PEREZ Nathaniel	PHI	V5	2		3	1	V5	0	0.33	16	28	-12
4	BORODACHEV Anton	_AIN	V5	V5	V5		3	V5	3	0.67	26	17	+9
5	PAUTY Maxime	FRA	3	V5	V5	V5		V5	V5	0.83	28	15	+13
6	BRICENO Janderson	VEN	2	V5	4	2	2		1	0.17	16	27	-11
7	ITO Takuma	JPN	V5	V5	V5	V5	0	V5		0.83	25	15	+10

Pool 18

Time: 11:00

Referees: KOEHLER Kelly (USA); AZUMA Matsuo (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	INGARGIOLA Francesco	ITA		V5	V5	V5	V5	V5	3	0.83	28	13	+15
2	LEE Ka Fung	HKG	2		2	4	2	V5	V5	0.33	20	26	-6
3	SCHOPPA Dominik	GER	2	V5		4	3	V5	4	0.33	23	22	+1
4	BANEUX Julien	BRA	2	V5	V5		1	V5	3	0.5	21	23	-2
5	DOSA Daniel	HUN	2	V5	V5	V5		V5	V5	0.83	27	13	+14
6	NG Keng Leong	MAC	0	2	0	0	0		0	0	2	30	-28
7	WU Bin	CHN	V5	4	V5	V5	2	V5		0.67	26	20	+6

Pool 19

Time: 11:00

Referees: SCOMPARIN Isacco (ITA); NAKATA Reiko (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	CHUCHUKALO Dmytro	UKR		1	4	V5	2	V5	V5	0.5	22	17	+5
2	TOLDO Guilherme	BRA	V5		V5	V5	3	V5	V5	0.83	28	13	+15
3	ZHEREBCHENKO Dmitry	RUS	V5	1		4	2	V5	V5	0.5	22	21	+1
4	CHEN Tse Yuan	TPE	0	0	V5		V5	V5	V5	0.67	20	25	-5
5	KLEIN Luis	GER	V5	V5	V4	4		V5	V5	0.83	28	18	+10
6	LI Jinyuan	CHN	1	2	2	3	3		V5	0.17	16	26	-10
7	SWEET Mikhail	CAN	1	4	1	4	3	1		0	14	30	-16

Pool 20

Time: 11:00

Referee: GUENET Jean-Marc (FRA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	WU Zhuosheng	CHN		V5	1	V5	4	2	V5	0.5	22	25	-3
2	NGUYEN Minh Quang	VIE	2		3	4	1	2	V5	0.17	17	29	-12
3	CZUCKERMANN Matan	ISR	V5	V5		V5	0	2	3	0.5	20	23	-3
4	KOMSIC Ivan	CRO	4	V5	4		2	1	3	0.17	19	29	-10
5	CHOI Chun Yin Ryan	HKG	V5	V5	V5	V5		V5	3	0.83	28	15	+13
6	SON Young Ki	KOR	V5	V5	V5	V5	3		V5	0.83	28	13	+15
7	ABE Yoshiki	JPN	4	4	V5	V5	V5	1		0.5	24	24	0

Pool 21

Time: 11:00

Referees: CHENG Chi Hung Gerald (HKG); ALY Sherif (EGY)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	CHEN Weiquan	CHN		V5	V5	V5	1	V5	V5	0.83	26	19	+7
2	MARQUES Henrique	BRA	4		V5	V5	3	2	4	0.33	23	21	+2
3	REYNOLDS Tyler	AUS	4	0		3	1	V5	4	0.17	17	29	-12
4	ELICE Meddy	FRA	0	1	V5		2	4	V5	0.33	17	24	-7
5	MATSUYAMA Kyosuke	JPN	V5	V5	V5	V5		V5	V5	1	30	11	+19
6	OLIVARES Marcello	USA	4	V5	4	V5	0		V5	0.5	23	23	0
7	PARK Gyumin	KOR	2	V5	V5	1	4	2		0.33	19	28	-9

Pool 22

Time: 11:00

Referee: SUH Sangwon (KOR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	MYLNIKOV Vladislav	_AIN		V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	30	7	+23
2	MAYAKAN Chornnasun	THA	1		V5	V5	2	1	V5	0.5	19	23	-4
3	FUJINO Daiki	JPN	2	4		V5	2	3	2	0.17	18	25	-7
4	LOK Kai Wang	MAC	1	1	0		0	0	2	0	4	30	-26
5	ASPRMONTE Valerio	ITA	1	V5	V5	V5		4	V5	0.67	25	14	+11
6	JOPPICH Peter	GER	2	V5	V5	V5	V5		V5	0.83	27	14	+13
7	CAI Alex	CAN	0	3	V5	V5	0	1		0.33	14	24	-10

Pool 23

Time: 11:00

Referees: CHUA Eugene Wee Hong (SGP); LU Jianming (CHN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	NG Lok Wang Lawrence	HKG		4	2	V5	4	V5	V5	0.5	25	22	+3
2	HAMZA Mohamed	EGY	V5		3	3	V5	V5	4	0.5	25	22	+3
3	TAN Lawrence Everett	PHI	V5	V5		1	V5	V5	V5	0.83	26	18	+8
4	SHIKINE Takahiro	JPN	3	V5	V5		V5	V5	V5	0.83	28	12	+16
5	HUANG Yongxi	CHN	V5	3	3	2		V5	V5	0.5	23	23	0
6	IAM Chou In	MAC	1	0	2	0	1		0	0	4	30	-26
7	NAGLE Christopher	CYP	3	V5	3	1	3	V5		0.33	20	24	-4

Pool 24

Time: 11:00

Referees: KOVRIJNYKH Andrei (RSA); KOBAYASHI Yoshihiro (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SIESS Michal	POL		V5	V5	3	V5	V5	V5	0.83	28	13	+15
2	MO Ziwei	CHN	1		V5	1	V5	V5	0	0.5	17	25	-8
3	HEAD Connor	GBR	3	4		V5	V5	V5	4	0.5	26	23	+3
4	POGREBNIAC Andrii	UKR	V5	V5	1		V5	4	1	0.5	21	23	-2
5	NGUYEN Van Hai	VIE	0	3	3	4		V5	1	0.17	16	29	-13
6	HATOEL Maor	ISR	3	3	4	V5	4		V5	0.33	24	28	-4
7	MOELIS Samuel	USA	1	V5	V5	V5	V5	4		0.67	25	16	+9

Pool 25

Time: 11:00

Referees: RUZAVINA Iana (_AIN); ZHENG Xiaolan (CHN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	MEPSTEAD Marcus	GBR		V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	30	11	+19
2	OU Feng Ming	TPE	0		V5	3	V5	V5	3	0.5	21	22	-1
3	PERELMANN Mark	ISR	2	4		1	4	V5	3	0.17	19	26	-7
4	YUNES Klod	UKR	2	V5	V5		V5	V5	V5	0.83	27	15	+12
5	CHEN Jingfeng	CHN	2	3	V5	3		V5	2	0.33	20	25	-5
6	NG Chi Kin	MAC	1	0	1	0	1		1	0	4	30	-26
7	BROSZUS Blake	CAN	4	V5	V5	3	V5	V5		0.67	27	19	+8

Pool 26

Time: 11:00

Referees: CHANTASUVANNASIN Nunta (THA); ACEVEDO Pablo (PAN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	TROFIMOV Dmitry	_AIN		3	V5	V5	V5	V5	2	0.67	25	22	+3
2	FILIPPI Davide	ITA	V5		2	V5	0	V5	V5	0.67	22	20	+2
3	MINUTO Martino	TUR	1	V5		V5	2	V5	V5	0.67	23	18	+5
4	OSTACCHINI Glen	GBR	4	3	2		4	3	2	0	18	30	-12
5	MA Jianfei	CHN	3	V5	V5	V5		V5	0	0.67	23	16	+7
6	CHAN Leung Ho	HKG	4	2	2	V5	0		3	0.17	16	28	-12
7	SANITA Andre	GER	V5	2	2	V5	V5	V5		0.67	24	17	+7

Pool 27

Time: 11:00

Referee: HUANG Hao Chih (TPE)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	WONG Soi Cheong	MAC		0	2	2	0	2	4	0	10	30	-20
2	CAO Bo	CHN	V5		3	V5	0	1	V5	0.5	19	21	-2
3	CHAN Kevin Jerrold	SGP	V5	V5		4	3	4	3	0.33	24	25	-1
4	LOVYAGIN Maxim	RUS	V5	4	V5		4	V5	3	0.5	26	25	+1
5	BIANCHI Guillaume	ITA	V5	V5	V5	V5		2	V5	0.83	27	15	+12
6	KAHL Alexander	GER	V5	V5	V5	4	V5		3	0.67	27	19	+8
7	MATHIEU Adam	USA	V5	2	V5	V5	3	V5		0.67	25	23	+2

Generated: 2026-06-16